

YÊU CẦU CHUYỂN TIỀN-APPLICATION FOR REMITTANCE

Số chuyển tiền (REF no):

Ngày giao dịch (Date).....

Mã VAT VCB:

Mã VAT KH:

Phương thức chuyển tiền:

SWIFT

Séc (Bank draft)

(Remittance Method)

QUÝ KH LƯU Ý: 1. Điền vào các mục dưới đây bằng chữ in hoa hoặc đánh dấu (x) vào chỗ thích hợp. Các mục có dấu (*) cần được điền đầy đủ (Please complete in Block Letters and tick where applicable. Fields with (*) must be completed).
 2. Đọc kỹ các điều kiện chuyển tiền của VCB (Phụ lục đi kèm). (Please refer carefully to the conditions enclosed)
 3. Khi cần liên hệ với VCB về giao dịch này xin sử dụng số chuyển tiền (Ref no) được in ở góc trên bên phải của yêu cầu chuyển tiền. (Please refer the Reference number printed in the top of the right corner of this application form incase of contact.)

32A (*)	Ngày giá trị (Value date)		Số tiền chuyển đi bằng số (Amt in figures)	
	Số tiền bằng chữ (Amt in words)			
	Trong đó: (Of which)		Từ TK số (Debit a/c no):.....	Số tiền (Amt):.....
		Từ tiền mặt (Cash):.....	Số tiền (Amt):.....	
		Từ nguồn khác (Others):.....	Số tiền (Amt):.....	

50 (*) Người chuyển tiền (Remitter)	Tên (Full name):		Số CMT/Hộ chiếu (ID/PP no)	
	Địa chỉ (Add):		Điện thoại (Tel)	

56a NH trung gian (Intermediary BK)	Tên (Name):		Mã NH (Bank code)	
	Địa chỉ (Add):			

57a (*) NH người hưởng (Beneficiary BK)	Tên (Name):		Mã NH (Bank code)	
	Địa chỉ (Add):			

59 (*) Người hưởng (Beneficiary)	Tên (Name):		Số TK hoặc Số IBAN (A/C no or IBAN no)	
	Địa chỉ (Add):			

70 Nội dung (Detail)				
--------------------------------	--	--	--	--

71 (*) Phí (Charges)	Phí do người chuyển tiền chịu (OUR) <input type="checkbox"/>	Phí trích từ TK số (Debit a/c no) <input type="checkbox"/>
	Phí do người hưởng chịu (BEN) <input type="checkbox"/>
	Phí chia sẻ cho 2 bên (SHA) <input type="checkbox"/>	Phí nộp bằng tiền mặt (Cash): <input type="checkbox"/>
(Charges to be shared)	

Tôi (Chúng tôi) xin cam kết tuân thủ mọi qui định hiện hành về quản lý ngoại hối của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và đồng ý với các điều kiện chuyển tiền của VCB.

I/We assure to comply with the current regulations on foreign exchange control of S.R Vietnam and agree with the conditions of VCB.

Chữ ký khách hàng
Customer's signature

Kế toán trưởng
Chief Accountant

Chủ tài khoản ký và đóng dấu
Account Holder signature & stamp

DÀNH CHO VCB (FOR VCB USE ONLY):

TTViên Thủ quỹ Người duyệt 1 Người duyệt 2

Form NHBL 05

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUYỂN TIỀN ĐI NƯỚC NGOÀI

1. Ngày giao dịch: Là ngày KH xuất trình "Yêu cầu chuyển tiền" cho VCB. Các yêu cầu hợp lệ sẽ được VCB thực hiện cùng ngày nếu KH xuất trình trước 15h00.
2. Ngày giá trị: Là ngày sẽ được ghi trên điện chuyển tiền, căn cứ theo yêu cầu của KH và múi giờ giới hạn của khu vực địa lý mà điện chuyển tiền sẽ được gửi đến.
3. Tỷ giá áp dụng trong giao dịch chuyển tiền là tỷ giá của VCB công bố tại thời điểm thực hiện yêu cầu chuyển tiền.
4. Phí chuyển tiền áp dụng theo biểu phí hiện hành của VCB và không được hoàn lại trong mọi trường hợp.
5. KH có trách nhiệm:
 - a. Xuất trình đầy đủ và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các giấy tờ có liên quan đến việc chuyển tiền theo quy chế Quản lý Ngoại hối của nước CHXHCN Việt Nam hiện hành;
 - b. Cung cấp cho VCB đầy đủ, chính xác các thông tin trên Yêu cầu chuyển tiền;
 - c. Chịu mọi rủi ro, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không nhất quán;
 - d. Thanh toán cho VCB đầy đủ các khoản phí dịch vụ của VCB và các khoản phí phát sinh do Ngân hàng nước ngoài thu (nếu có);
 - e. Chịu mọi rủi ro có thể xảy ra nếu các thông tin cung cấp trên Yêu cầu chuyển tiền vi phạm chính sách cấm vận của Mỹ và/hoặc bất kỳ quốc gia nào và/hoặc bất kỳ tổ chức nào áp đặt đối với người hưởng và/hoặc ngân hàng trung gian, ngân hàng của người hưởng và/hoặc quốc gia liên quan;
 - f. Xuất trình cho VCB yêu cầu bằng văn bản và các chứng từ có liên quan đến giao dịch chuyển tiền trong trường hợp KH muốn điều chỉnh hoặc hủy giao dịch này.
6. VCB sẽ thanh toán lại cho KH số tiền thực tế mà VCB nhận lại được từ ngân hàng nước ngoài trong trường hợp giao dịch chuyển tiền không thực hiện được hoặc hủy theo yêu cầu của KH.
7. VCB có thể sử dụng các hệ thống chuyển tiền, lựa chọn ngân hàng đại lý và phương pháp thanh toán thích hợp để thực hiện chuyển tiền tới ngân hàng người hưởng.
8. VCB sẽ không chịu trách nhiệm đối với những rủi ro, mất mát xảy ra do những sự cố nằm ngoài sự kiểm soát của VCB, hoặc những thiệt hại không trực tiếp hoặc mang tính chất hậu quả.

CONDITIONS FOR OVERSEAS REMITTANCE

1. Date: is the date when customer presents "Application for Remittance" to VCB. Eligible applications will be processed by VCB within the same day if presented before 3.00 PM.
2. Value Date: is the date to be indicated in the payment order as per customer's request and at the time zone limit of the geographical area where the remittance is to be transmitted to.
3. The exchange rate applied to the remittance is the exchange rate quoted by VCB at the time of transaction.
4. Remittance charges is applied as per VCB's current Terms and Conditions and shall not be refunded in any circumstances.
5. Customer's responsibilities:
 - a. Present in full and be responsible for the eligibility of relevant documents to the remittance in accordance with the regulations on foreign exchange control of the Socialist Republic of Vietnam;
 - b. Provide VCB with sufficient and correct information in the Application for Remittance;
 - c. Take all risks and expenses arising from incorrect or inconsistent information provided;
 - d. Pay VCB all service charges imposed by VCB and other fees charged by foreign banks (if any);
 - e. Take all possible risks if the requested information in the Application for Remittance violates the US embargo policy, and/or any nations, and/or any organizations imposed on the beneficiary and/or intermediary bank, beneficiary's bank, and/or related country;
 - f. Furnish VCB with written request and relevant documents to the transaction in case the customer wants to amend or cancel the transaction.
6. VCB shall pay customer the actual amount which VCB receives from foreign bank in case the remittance cannot be performed or cancelled as per customer's request.
7. VCB can choose appropriate remittance systems, correspondent banks and payment methods to remit the amount to the beneficiary's bank.
8. VCB shall not be responsible for any risks and losses incurred due to incidents that are out of VCB's control or any indirect or consequential damages.

VCB: Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Bank for Foreign Trade of Vietnam)

KH: Khách hàng – là cá nhân/tổ chức yêu cầu VCB chuyển tiền (Customer: Individual or Entity that requests remittance from VCB)